

Thứ hai ngày 30/09/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>NH (NDTT) : Tí sún</p> <p>(TG: Hùng Lân)</p> <p>TCÂN (NDKH): Khiêu vũ cùng bóng.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên, nhớ giai điệu bài nghe hát : “ Tí sún”. Tác giả Hùng Lân. - Trẻ hiểu nội dung bài hát: "Tí sún" nói về bạn Tí sún hay ăn kẹo lại lười đánh răng nên răng bị sún răng. - Trẻ biết cách chơi trò chơi: “Khiêu Vũ cùng bóng” <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hưởng ứng cùng cô theo giai điệu bài nghe hát. - Trẻ mạnh dạn tự tin, biết thể 	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - PP bài dạy. - Nhạc bài hát: “ Tí sún”. - Video ca sỹ hát. <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ. - Mũ âm nhạc. - Mô hình đàn ghi ta, Organ. - Bóng. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về buổi sáng trước khi đi học và dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Nghe hát: "Tí sún".</p> <p><i>a. Cô giới thiệu tên bài nghe hát, tên tác giả</i></p> <p>* Cô hát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Kết hợp cử chỉ nét mặt+ Nhạc. <p>Hỏi trẻ tên bài nghe hát, tên tác giả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 2: Cô hát kết hợp đàn Organ. - Lần 3: Minh họa động tác. <p>+ Cô giới thiệu nội dung bài hát nói về bạn Tí hay ăn kẹo lại không chịu đánh răng nên răng bị sún.....</p> <p>+ Giáo dục trẻ vệ sinh răng miệng sạch sẽ.....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 4: Cô mở video ca sỹ hát <p>Hỏi trẻ: Giai điệu của bài hát như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hưởng ứng cùng cô. <p>2.2. TCÂN: Khiêu vũ cùng bóng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. + Cách chơi: 2 bạn đứng thành 1 đôi, lấy bụng ép và giữ bóng, tay cầm vào nhau như kiểu khiêu vũ, không được dùng tay giữ bóng. Các đôi sẽ nghe nhạc và khiêu vũ theo nhịp nhạc: Nhạc chậm, nhanh, bình thường, chậm, nhanh....., + Luật chơi: Không được làm rơi bóng, đôi nào làm rơi bóng sẽ bị loại.

	<p>hiện cảm xúc của mình khi nghe cô hát.</p> <p>- Trẻ chơi thành thạo trò chơi: “Khiêu Vũ cùng bóng”.</p> <p>3.Thái độ :</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc.</p> <p>- Góp phần giáo dục trẻ biết chăm sóc giữ gìn vệ sinh cá nhân....</p>		<p>- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, khen động viên trẻ.</p> <p>3. Kết thúc giờ học:</p> <p>Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 01/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Tách, gộp 6 đối tượng theo các cách khác nhau</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ biết tách nhóm đồ vật có số lượng 6 theo các cách khác nhau. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ tách gộp theo đúng dấu hiệu.- Phát triển và rèn luyện kỹ năng nhận xét, so sánh và ghi nhớ có chủ định. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.- Góp phần giáo dục trẻ có ý thức, nề nếp trong giờ học.	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none">- PP bài dạy.- Nhạc bài hát "Tập đếm" <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Mỗi trẻ có một rô nhỏ đựng lô tô đồ dùng có số lượng là 6. Thẻ số 1- 6- Các nhóm đồ vật, đồ chơi có số lượng là 6 <p>đặt xung quanh lớp</p>	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <p>Cho trẻ hát bài: "Tập đếm"</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Ôn luyện đếm, thêm bớt trong phạm vi 6.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ tìm và thêm bớt các nhóm ĐD có SL trong phạm vi 6 trên máy tính và chọn thẻ số tương ứng. <p>2.2. Dạy trẻ tách và gộp.</p> <p><i>a. Tách gộp theo ý thích:</i></p> <ul style="list-style-type: none">* Tách 6 đồ dùng thành 2 nhóm.- Cô cho trẻ lấy tất cả ĐD ra xếp và đếm xem có bao nhiêu ĐD. Sau đó lấy thẻ số 6 đặt vào nhóm có 6 đồ dùng.- Cho trẻ xếp 6 đồ dùng thành 2 hàng. Đếm và đặt TS tương ứng với mỗi hàng.- Cho trẻ nêu KQ và cô gắn các cặp TS tương ứng với SL từng nhóm.- Hỏi trẻ: Còn có cách tách nào khác không? <p>=> KL: Có nhiều cách tách khác nhau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cách 1: 1 hàng có 1 và 1 hàng có 5. Cô cho những trẻ có cách tách 1 gộp lại và đếm.- Tương tự cách 2- 3 <p>=> Cô KL: Nhóm có 6 đối tượng thì có 3 cách để tách nhưng khi gộp lại với nhau đều được nhóm có SL là 6.</p> <p><i>b. Tách gộp theo yêu cầu của cô:</i></p> <ul style="list-style-type: none">* Tách gộp nhóm có 1 và 5:- Cho trẻ đếm số lượng mỗi nhóm và đặt thẻ số tương ứng.

			<p>- Cho trẻ gộp 2 nhóm 1 và 5 rồi đếm kết quả 2 nhóm. * Tương tự: Tách gộp nhóm có 2 và 4, 3 và 3.</p> <p>2.3. Luyện tập</p> <p><i>a. TC1: Ai thông minh:</i></p> <p>- Cách chơi: Mỗi bạn 1 bài tập có các nhóm con vật từ 1 đến 5. Trẻ phải nối các nhóm con vật sao cho SL các nhóm gộp lại bằng 6. Các nhóm có 6 thì tách thành 2 nhóm theo các cách khác nhau bằng cách khoanh tròn SL mỗi nhóm và ghi chữ số tương ứng với mỗi nhóm.</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào nối sai phải tìm và nối lại.</p> <p><i>* TC2: Tìm bạn:</i></p> <p>- Cách chơi: Mỗi bạn chọn 1 lô tô có SL các loại đồ dùng là 1 đến 5. Trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “Tìm bạn” thì 2 bạn sẽ ghép lại thành 1 đôi sao cho SL đồ dùng trên lô tô bằng 6.</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào ghép sai phải nhảy lò cò quanh lớp 1 vòng</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ, chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 02/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Tập tô chữ cái o, ô, ơ.</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ nhận biết và phát âm chính xác các chữ cái o, ô, ơ.- Trẻ biết tô chữ cái o, ô, ơ theo đúng hướng mũi tên và trùng khít với nét chấm mờ. <p>2. Kỹ năng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Rèn trẻ kỹ năng ngồi đúng tư thế, cách cầm bút khi tô.- Trẻ tô trùng khít với nét chấm mờ không chườm ra ngoài, tô đúng chiều các nét, tô lần lượt từ trái sang phải. Không tô ngược vào bàn,	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hình ảnh, thẻ chữ: “Cái nơ”, “Đôi dép”, “Cái bồm”, “Quả bóng” “Cái ô”- Bài tô mẫu. <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Mỗi trẻ 1 rổ có các chữ cái o, ô, ơ.- Bút chì, vở.- Bàn ghế đủ số trẻ.	<p>1. Ổn định tổ chức .</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ chơi trò chơi: "Tập tầm vông". <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Ôn chữ cái o, ô, ơ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chơi 1: Đuổi hình bắt chữ+ Cách chơi: Cô bật máy tính cho trẻ xem các hình ảnh có các băng từ phía dưới. Mũi tên chỉ vào chữ cái nào trẻ đọc to tên chữ cái đó và tìm chữ cái trong rổ giơ lên, phát âm.(Cho trẻ chơi 4-5 lần)+ Luật chơi: Bạn nào tìm sai phải tìm lại và phát âm chữ cái.- Trò chơi 2: Tìm nhà.- Cách chơi: Cô có 3 ngôi nhà có các chữ cái o, ô, ơ. Mỗi trẻ chọn 1 thẻ chữ cái, sau đó vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “<i>tìm nhà</i>”, trẻ có thẻ chữ cái nào sẽ chạy về nhà có chứa chữ cái đó.- Luật chơi: Bạn nào tìm sai nhà phải nhảy lò cò 1 vòng quanh lớp và về đúng nhà có chữ cái giống với chữ cái của mình.- Cho trẻ chơi 2 lần, lần 2 đổi thẻ chữ.- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét cho trẻ đọc chữ cái của mình. <p>2.2. Hướng dẫn trẻ tô chữ cái o, ô, ơ .</p> <p>* Chữ o.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô tô mẫu 3 lần.+ Lần 1: Không giải thích.+ Lần 2: Vừa tô vừa hướng dẫn cách tô: Cô cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 đầu ngón tay đặt bút vào dấu chấm mờ in đậm nhất và tô theo hướng mũi tên, tô từ trái sang phải tô trùng khít với nét

	<p>không cúi sát mặt xuống bàn, ngồi thẳng lưng....</p> <p>3. Thái độ.</p> <p>- Góp phần giáo dục trẻ có ý thức trong học tập, giữ gìn sách vở sạch đẹp.</p>		<p>chấm mờ, tô như vậy đến hết và dùng bút. Trong khi tô thì tô liền mạch không được nhắc bút.</p> <p>+ Lần 3: Cô hướng dẫn lại cách tô.</p> <p>Trẻ nhận xét- cô nhận xét, khen động viên trẻ.</p> <p>- Cô cho trẻ tô trên không. (3 lần)</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ cách cầm bút, cách để vở, giữ vở, tư thế ngồi khi tô.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>+ Cô bao quát, hướng dẫn trẻ ngồi, trẻ cầm bút chưa đúng.</p> <p>+ Khen, động viên trẻ tô đúng, đẹp.</p> <p>- Nhận xét sau khi trẻ tô xong.</p> <p>+ Cô và trẻ nhận xét bài của trẻ, của bạn: Con tô chữ gì? Tô như thế nào? Con cầm bút như thế nào?...</p> <p>* <i>Chữ ô, ơ: Tương tự chữ o</i></p> <p>- Cách tô: Cô đặt bút vào đầu chấm mờ in đậm nhất và tô từ trái sang phải, tô theo hướng mũi tên,.....</p> <p>3. Kết thúc :</p> <p>- Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ năm ngày 03/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Thơ: Phải là hai tay (Tác giả: Phạm Cúc)</p> <p>(Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài thơ: “<i>Phải là hai tay</i>”, tên tác giả Phạm Cúc. - Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về việc phải hiếu thảo, lễ phép với người lớn, ông, bà, bố, mẹ... <p>2. Kỹ năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thuộc và diễn cảm từ đầu đến cuối bài thơ.. - Trẻ trả lời cô to, rõ, đúng câu hỏi, đủ câu. <p>3. Thái độ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết lắng nghe, kính trọng, lễ 	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo án điện tử theo nội dung bài thơ: "Phải là hai tay". - Sa bàn minh họa bài thơ. <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi: "Các ngón tay". <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Cô giới thiệu tên bài thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn dắt giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. <p>2.2. Cô đọc mẫu bài thơ 2 lần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Đọc diễn cảm – cử chỉ, nét mặt. + Cô hỏi trẻ cô vừa đọc bài thơ gì ? + Bài thơ do ai sáng tác? + Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về việc phải hiếu thảo, lễ phép với người lớn, ông, bà, bố, mẹ... - Lần 2 : Cô đọc diễn cảm - tranh minh họa. <p>2.3. Giúp trẻ hiểu tác phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác? - Ngồi bên mẹ em bé đã bần khoăn, suy nghĩ điều gì ? “ <i>Ngồi bên mẹđưa bằng 2 tay</i>” - Mẹ đã nói với em bé những gì ? “ <i>Con ơi conmột tay được rồi</i>” - Câu thơ nào nói lên em bé biết lễ phép ? “ <i>Nhưng đâucháu hiện hiện ra</i>” - Em bé phải hiếu thảo lễ phép với ai ? “ <i>Đưa mời bốhai tay</i>” - Cô giải thích từ khó “ Bần khoăn, bè trên”. - Qua bài thơ bé học tập được điều gì ở các bạn?

	<p>phép với người lớn....</p>		<p>- Vậy khi đưa bất kì thứ gì cho người lớn các con phải đưa như thế nào ? => GD: Trẻ biết lắng nghe, kính trọng, lễ phép với người lớn. <i>d. Cho trẻ đọc thơ.</i> - Trẻ đọc bài thơ cùng cô từ đầu đến cuối bài thơ (3 - 4 lần). - Cô cho từng tổ, nhóm, cá nhân đọc thơ dưới nhiều hình thức. - Cả lớp đọc lại một lần. * <i>Cô đọc lại bài thơ lần 3.</i> Sa bàn minh họa. 3. Kết thúc. - Cô nhận xét giờ học khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 04/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình: Vẽ chân dung bạn thân (Đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức. - Trẻ biết phân biệt được đặc điểm riêng bên ngoài của bạn thân của trẻ. - Trẻ biết vẽ chân dung bạn thân của trẻ. - Trẻ biết đặt tên cho bức tranh của mình.</p> <p>2. Kỹ năng: - Trẻ có kỹ năng vẽ các nét xiên, thẳng, cong tròn... biết sắp xếp các chi tiết trên khuôn mặt hài hòa hợp lý. - Phối hợp màu sắc hài hoà cân đối, tô màu mịn, đều đẹp, không chườm ra ngoài...</p>	<p>* Đồ dùng của cô . - Tranh vẽ chân dung bạn thân. 3 tranh: + Tranh bạn trai tóc ngắn, không có khuyết tai. + Tranh bạn gái tóc dài, buộc 2 bên, có nơ. + Tranh vẽ bạn gái tóc ngắn. - Nhạc bài hát “Tìm bạn thân”. * Đồ dùng của trẻ. - Bàn ghế đủ số trẻ. - Bút sáp, bút dạ, màu nước... - Khăn lau tay. - Vở trẻ. - Giá treo tranh.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức. - Cho trẻ hát: “Tìm bạn thân”.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức. 2.1. Đàm thoại cung cấp biểu tượng về tranh chân dung bạn trai, bạn gái: - Cô cho trẻ xem tranh mẫu của cô. - Hỏi trẻ: + Cô có tranh gì đây? + Tranh vẽ chân dung là tranh vẽ những bộ phận nào? * Tranh 1: Tranh bạn trai. - Đây là tranh vẽ bạn nào? - Bạn trai có đặc điểm gì? (tóc ngắn, không có khuyết tai...) * Tranh 2: Tranh bạn gái tóc dài - Bạn gái có tóc như thế nào? (tóc dài buộc 2 bên có nơ...) - Tóc các bạn vẽ như thế nào? Bằng nét gì? - Ngoài tóc dài thì bạn gái còn có đặc điểm nào khác với bạn trai? (Đeo khuyết tai...) * Tranh 3: Tranh bạn gái tóc ngắn - Bức tranh này có gì khác với 2 bức tranh trên? - Tranh bạn gái này có gì khác với tranh bạn gái trên? (Tóc ngắn ngang vai, không buộc...) - Cách sắp xếp các chi tiết trên tranh như thế nào? - Cách tô màu ra sao? - Muốn vẽ được chân dung bạn các con cần vẽ gì trước? => Cô KL: Tất cả các bức tranh này đều vẽ chân dung các bạn trai, bạn gái và được vẽ giữa trang giấy. Các chi tiết mắt, mũi, miệng...trên khuôn mặt được sắp xếp hài hòa cân đối....</p>

	<p>- Rèn trẻ kỹ năng cầm bút, tư thế ngồi ...</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Biết yêu quý sản phẩm của mình và trân trọng sản phẩm của bạn.</p> <p>- Luôn đoàn kết, giúp đỡ bạn bè.</p>		<p>2.2. Củng cố phương thức tạo hình.</p> <p>- Cô hướng dẫn và cho trẻ nhắc lại cách vẽ, cách sắp xếp, màu sắc phù hợp...</p> <p>2.3. Hỏi trẻ ý thích mở rộng khả năng sáng tạo của trẻ.</p> <p>- Con thích vẽ bạn nào ? Con vẽ như thế nào?</p> <p>- Cô nhắc lại cách vẽ, sắp xếp các chi tiết phù hợp.....</p> <p>2.4. Trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô bao quát trẻ, giúp đỡ trẻ hoàn thiện .</p> <p>2.5. Nhận xét, đánh giá sản phẩm .</p> <p>- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.</p> <p>- Hôm nay các con vẽ về đề tài gì?</p> <p>- Con có cảm nhận gì về bức tranh này?</p> <p>- Con vẽ chân dung ai? Vẽ như thế nào? Con đặt tên cho tranh của con là gì?</p> <p>- Cô nhận xét chung, khen những bài đẹp, góp ý những bài chưa đẹp lần sau cố gắng.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ hai ngày 07/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>DH (NDTT): Tập rửa mặt</p> <p>(TG: Hồng Đăng)</p> <p>NH (NDKH): Gà gáy le te (dân ca Công Khao)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài hát: Tập rửa mặt. nhớ tên tác giả: Hồng Đăng - Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về cách rửa mặt. - Trẻ nhớ tên bài nghe hát: "Con gà gáy le te". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc lời bài hát, hát to, rõ, đúng nhạc, đúng giai điệu của bài hát. - Trẻ cảm nhận được giai điệu của bài hát. - Chơi thành thạo trò chơi. <p>3.Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú 	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: Tập rửa mặt, Con gà gáy le te. - Video ca sỹ hát. <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về buổi sáng trước khi đi học và dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Dạy hát: Tập rửa mặt, tác giả:hồng Đăng</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả b. Cô hát mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Kết hợp cử chỉ nét mặt. Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả - Lần 2: Minh họa động tác. + Con thấy giai điệu của bài hát như thế nào? + Cô giới thiệu nội dung bài hát nói về cách rửa mặt. => Góp phần giáo dục trẻ có ý thức vệ sinh cá nhân, bảo vệ sức khỏe. * Cô cho trẻ hát cùng cô 2 - 3 lần từ đầu đến cuối bài hát. <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô lắng nghe trẻ hát- Nhận xét trẻ- Sửa sai trẻ hát chưa đúng nhạc, đúng giai điệu,... - Lần 2+ 3: Nhận xét sau mỗi lần trẻ hát. - Cô mời từng tổ hát theo tay nhịp của cô. - Cho trẻ lên hát theo nhóm và nhiều cá nhân trẻ hát. - Cho trẻ hát nối tiếp, hát to, hát nhỏ theo nhịp tay cô. - Cả lớp hát lại bài hát 1 lần. <p>2.2. Nghe hát Con gà gáy le te - Dân ca Công Khao.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu tên bài nghe hát: Con gà gáy le te. - Cô hát lần 1:

	<p>tham gia hoạt động âm nhạc.</p> <p>- Góp phần giáo dục trẻ biết tự vệ sinh cá nhân, giữ gìn cơ thể sạch sẽ gọn gàng.</p>		<p>+ Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>- Cô hát lần 2: Minh họa theo lời bài hát.</p> <p>+ Con thấy giai điệu bài hát như thế nào?</p> <p>- Giảng giải nội dung: Bài hát nói về chú gà gáy le te. Trên những bản làng ở Lai Châu, sáng sớm các chú gà gáy vang tiếng gáy âm vào vách núi đánh thức mọi người mau dậy đi làm nương, làm rẫy.</p> <p>- Lần 3: Nghe nhạc (Nghe ca sĩ hát).</p> <p>- Trẻ hưởng ứng tự do cùng cô.</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 08/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá: Khám phá đôi bàn tay</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết được tên gọi, cấu tạo của đôi bàn tay(mu bàn tay, lòng bàn tay, đốt ngón tay...) - Trẻ biết đôi bàn tay làm được những công việc như: học bài, ăn cơm, đánh răng, múa... - Trẻ biết đôi bàn tay là 1 bộ phận trên cơ thể vừa như 1 giác quan (xúc giác).</p> <p>2. Kỹ năng:</p>	<p>1. Đồ dùng của cô - 4 loại quả. - Máy tính, loa, que chỉ. - Nhạc bài “ Vũ điệu rửa tay”.</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ - Bàn ghế đủ số trẻ. - Trang phục trẻ gọn gàng.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô cùng trẻ nhảy theo bài “Vũ điệu rửa tay”.</p> <p>2. Phương pháp hình thức tổ chức. 2.1. Khám phá “ Đôi bàn tay kì diệu” - <i>Câu hỏi 1: Các bé hãy cùng quan sát đôi bàn tay của mình và đưa ra nhận xét về đôi bàn tay?</i> (Cô gọi 2-3 trẻ nhận xét về đôi bàn tay của mình). - Các con vừa được quan sát đôi bàn tay của mình và bây giờ các con hãy cùng quan sát lên đôi bàn tay của cô nhé! - Cô cho trẻ quan sát đôi bàn tay thật của cô giáo: + Cô có gì đây? + Cô có mấy tay? + Khi cô úp bàn tay thì các con nhìn thấy gì? + Khi cô ngửa bàn tay thì các con nhìn thấy gì? + Cô chỉ vào ngón tay và hỏi: Đây là gì? + Các con hãy đếm cùng cô xem một bàn tay có mấy ngón và tên gọi của từng ngón ? + Cô chỉ vào móng tay và hỏi : còn đây là gì? => Cô chốt lại: Mỗi chúng ta đều có đôi bàn tay, đôi tay được cấu tạo bởi: mu bàn tay, lòng bàn tay, các ngón tay, đốt ngón tay,</p>

	<p>- Rèn kỹ năng diễn đạt mạch lạc khi phát biểu ý kiến.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng vận động các ngón tay để chơi thành thạo các trò chơi.</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- GD trẻ biết yêu quý chăm sóc, bảo vệ, giữ gìn đôi bàn tay luôn sạch sẽ.</p> <p>- Trẻ biết dùng đôi bàn tay để phục vụ bản thân.</p>		<p>móng tay, kẽ tay. Hàng ngày các bé hãy giữ gìn cho đôi bàn tay luôn sạch sẽ và thường xuyên cắt móng tay nhé!</p> <p>* So sánh:</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát, so sánh bàn tay của người lớn và bàn tay của trẻ nhỏ(bàn tay của cô giáo và bà tay của một bạn trong lớp).</p> <p>+ Hỏi trẻ: bàn tay của cô thế nào?</p> <p>+ Bàn tay của bạn như thế nào?</p> <p>+ Vì sao bàn tay của cô lại to hơn bàn tay của bạn.</p> <p>=> Bàn tay của cô là bàn tay của người lớn, bàn tay của các con là bàn tay của trẻ nhỏ nên bàn tay của cô lớn hơn bàn tay của các con đấy!</p> <p>* Cô tạo tình huống làm rơi đồ chơi xuống đất và hỏi trẻ:</p> <p>+ Muốn nhặt được đồ chơi lên cô phải làm thế nào?</p> <p>- Vậ tay còn giúp chúng ta làm gì thì xin mời các bé cùng đến với câu hỏi thứ hai.</p> <p><i>Câu hỏi 2: Các bé hãy thảo luận xem đôi bàn tay giúp các bé làm những công việc gì?</i></p> <p>- Cô cho trẻ tự thảo luận.</p> <p>- Trẻ thảo luận xong cô cho trẻ nêu ra ý kiến.</p> <p>- Cô cho trẻ xem hình ảnh đôi tay giúp trẻ đánh răng, rửa mặt, cầm bút, xúc cơm....</p> <p>-> Các con ạ. Đôi bàn tay giúp chúng ta rất nhiều việc như đánh răng, rửa mặt, xúc cơm, cầm bút..... vì vậy các con phải thường xuyên rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh nhé. Ngoài ra đôi</p>
--	--	--	--

		<p>bàn tay còn giúp chúng ta thể hiện tình yêu thương, đoàn kết với người thân nữa đấy! đó chính là những cái nắm tay hay vuốt má... mà chúng ta thể hiện với người thân.</p> <p>Còn đối với những nghệ sỹ, nghệ nhân thì đôi bàn tay chính là tài sản giúp họ: đánh đàn, múa rối, nặn tò he...(Cho trẻ xem hình ảnh)</p> <p>Các con ạ. Tất cả chúng ta ở đây đều có đầy đủ 2 bàn tay, nhưng ngoài kia có những bạn nhỏ không được may mắn, họ không có tay nhưng bằng nghị lực, họ lại dùng đôi chân của mình để viết và làm những công việc thay cho đôi tay của mình.</p> <p>+ Cho trẻ xem hình ảnh trẻ bị khuyết tật viết, xúc cơm ăn... GD trẻ giúp đỡ các bạn khi gặp khó khăn.</p> <p>2.2.Luyện tập- củng cố</p> <p>*TC1: Đôi bàn tay kì diệu</p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Cô chia cho mỗi đội một hộp quà nhiệm vụ của các đội là chuyền tay nhau cho tất cả các bạn trong tổ mình sờ lên quả và một bạn đứng lên nói cho cả lớp nghe về hộp quà vừa được sờ nó cứng hay mềm, sần hay nhẵn...- Luật chơi: Đội nào nói sai sẽ phải nhảy lò cò.- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.- Các con ạ, đôi bàn tay vừa là một bộ phận trên cơ thể vừa là một giác quan để sờ để cảm nhận những đồ vật xung quanh như: nóng-lạnh, cứng-mềm, nhẵn-sần. Tuy nhiên các con không được
--	--	--

			<p>sờ vào các vật sắc nhọn, lửa hay nước sôi nhé! Vì nó gây nguy hiểm cho các con.</p> <p>* TC2: Bé tài năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô đưa ra 3 bức tranh từng bạn trong tổ sẽ lên in hình bàn tay của mình để hoàn thiện các bức tranh, khi in xong đập tay vào bạn tiếp theo và bạn tiếp theo lên in, thời gian được tính là một bản nhạc. - Luật chơi: Đội nào hoàn thành bức tranh xong trước là đội thắng cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô và trẻ kiểm tra kết quả của từng đội. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô NX lớp, khen động viên KK trẻ và chuyên hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 09/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Làm quen chữ cái</p> <p>a, ă, â.</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên các chữ cái a, ă, â. - Trẻ biết tên các nét chữ a, ă, â: Chữ a gồm có 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét thẳng ở bên phải. Chữ ă, â giống chữ a, nhưng có thêm dấu mũ ở phía trên. <p>2. Kỹ năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phát âm chính xác tên các chữ a, ă, â. - Trẻ tìm được các chữ cái a, ă, â có trong từ. - Trẻ trả lời các câu hỏi của cô to rõ ràng. 	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PP bài LQCC a, ă, â. - Hình ảnh, thẻ chữ “Ba lô”, “Khăn mặt”, “Quần áo”, - Nhạc bài hát “Tập rửa mặt” <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 rổ chứa các thẻ chữ cái a, ă, â. - 3 ngôi nhà có các chữ cái a, ă, â. 	<p>1. Ổn định tổ chức .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ chơi trò chơi “Tập tầm vông”. - Trò chuyện về nội dung bài hát. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Làm quen chữ cái mới.</p> <p>a. Chữ a:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem hình ảnh: “Ba lô”. - Cô giới thiệu băng từ: “Ba lô”. - Cô đọc mẫu từ băng từ: “Ba lô” và cho trẻ đọc. - Cho trẻ lên tìm các chữ cái đã học trong băng từ “Ba lô”. - Cô giới thiệu chữ a. - Cô phát âm mẫu 3 lần. - Cho trẻ phát âm dưới nhiều hình thức: Tổ, nhóm, cá nhân trẻ. - Cô phân tích nét chữ a gồm 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét thẳng ở bên phải. - Cô giới thiệu chữ a in hoa, in thường và viết thường. <p>b. Tương tự với chữ ă, â trong thẻ từ “Khăn mặt”, “Quần áo”.</p> <p>c. So sánh chữ cái a, ă, â.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tìm chữ cái a, ă, â xung quanh lớp và đọc. <p>2.2. Luyện tập củng cố.</p> <p>a. TC 1: Ai nhanh nhất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô nói đặc điểm các nét chữ trẻ tìm trong rổ giơ lên và đọc to. - Luật chơi: bạn nào chọn sai => Chọn lại. <p>b. TC2: Tìm nhà.</p>

	<p>- Trẻ chơi thành thạo các trò chơi.</p> <p>3. Thái độ.</p> <p>- Giáo dục trẻ có ý thức trong học tập.</p>		<p>- Cách chơi: Cô có 3 ngôi nhà có các chữ cái a, ă, â. Mỗi trẻ chọn một thẻ chữ cái, sau đó vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh "Tìm nhà" trẻ có thẻ chữ cái nào sẽ chạy về nhà có chứa chữ cái đó.</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào về sai nhà sẽ phải nhảy lò cò về đúng nhà có chứa chữ cái giống chữ cái trên thẻ chữ của mình.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 lần, lần 2 đổi thẻ chữ.</p> <p>- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét cho trẻ đọc to chữ cái của mình.</p> <p>3. Kết thúc :</p> <p>- Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ năm ngày 10/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Thể dục:</p> <p>VĐCB: Đi trên dây</p> <p>TCVĐ: Đua thuyền</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài tập: Đi trên dây. - Trẻ biết đi trên dây. - Biết tên trò chơi, cách chơi trò chơi “ Đua thuyền”. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng phối kết hợp giữa tay, chân và mắt. - Khi đi bàn chân luôn đặt trên dây và giữ được thăng bằng khi đi, đầu ngẩng cao, mắt nhìn thẳng. - Trẻ chơi thành thạo trò chơi vận động. <p>3. Giáo dục:</p>	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát “Mời bạn ăn”. - Nhạc khởi động, BTPTC, hồi tĩnh. - Xắc xô - Sân tập rộng rãi, thoáng mát - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng. <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 - 3 sợi dây dài 3 – 4m. - Vạch đích. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát: “Mời bạn ăn” <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn-> đi các kiểu chân-> về 4 hàng dọc.</p> <p>2.2. Trọng động:</p> <p>a. BTPTC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay (2 x 8): Tay sang ngang đưa trước. - Chân (3x8): Đưa trước khụy gối, tay đưa về phía trước - Bụng (2 x 8): Nghiêng người sang 2 bên - Bật nhảy (2 x 8): Bật chụm tách. <p>b. VĐCB: Đi trên dây.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập. - Cô làm mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô làm mẫu chính xác không giải thích. + Lần 2: Cô vừa làm mẫu và hướng dẫn cách tập. <p>TTCB: Đứng tự nhiên trước dây, hai tay chống hông. Khi có hiệu lệnh “đi”: Thì bước từng bàn chân lên dây, đi đến hết dây. Khi đi chân luôn đặt trên dây, mắt nhìn thẳng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời 1 trẻ tập – Cô và trẻ nhận xét. - Lần lượt trẻ lên thực hiện bài tập. <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: 2 trẻ từ 2 hàng lên tập. + Lần 2: 4 trẻ từ 2 hàng lên tập (Cô sửa sai cho trẻ). + Lần 3: Thi đua 2 tổ liên tiếp từng bạn thực hiện. - Củng cố : Hỏi trẻ lại tên bài tập, mời 1 trẻ lên tập lại 1 lần.

	<p>- Trẻ yêu thích luyện tập, có hứng thú với bài tập, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể và tính kiên trì.</p>		<p><i>c. TCVD: Đua thuyền.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cách chơi: Chia trẻ thành 4 đội chơi xếp ngò thành hàng dọc, trẻ ngò sau cặp chân vào hết vòng bụng của trẻ ngò trước để tạo thành một chiếc thuyền đua. <p>Khi nghe hiệu lệnh của cô, tất cả các thuyền đua dùng sức 2 tay của tất cả các thành viên trong nhóm nâng cơ thể lên và tiến về phía trước cho đến đích. Khi đua các thuyền đua phải cố gắng bám thật chặt vào nhau để không bị đứt thuyền.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Nhóm đua nào đua thuyền về đích trước sẽ giành chiến thắng. - Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>2.3. Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh phòng tập 1- 2 vòng.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ sáu ngày 11/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Bàn tay rô bốt</p> <p>(UDPPGDĐT STEAM)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đặc điểm cấu tạo của đôi bàn tay: Có cổ tay, bàn tay, các ngón tay, móng tay. - Trẻ biết tác dụng của đôi bàn tay: Dùng để xúc cơm, để vẽ, cầm nắm đồ vật, làm việc..... - Trẻ nêu cấu tạo của xương bàn tay: Xương cổ tay, xương bàn tay và xương ngón tay. - Trẻ biết tạo ra bàn tay Rôbốt. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết quan sát, chú ý và tập trung vào suy 	<p>1. Địa điểm:</p> <p>Trong lớp.</p> <p>2. Đồ dùng:</p> <p>2.1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo án điện tử - Nhạc bài hát: Múa cho mẹ xem, nhạc không lời chơi trò chơi. <p>2.2 Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu, dụng cụ mỗi nhóm 1 khay gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Hình bàn tay: 1 cái + Ống hút 1cm: 14 cái; 3,5 cm: 5 cái; 5 cm: 1 cái + Dây len: 5 sợi + Xô rác mini: 1 chiếc 	<p>1. Ổn định tổ chức (Gắn kết)</p> <p><i>Cô GT khách- trẻ chào</i></p> <p>1.1. Tình huống (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Múa cho mẹ xem” <p>1.2. Gắn kết tình huống với bài học.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài hát gì? + Đôi bàn tay của bạn nhỏ trong bài hát đã làm gì? - Và khi lớn lên đôi bàn tay đó còn làm gì? + Các cô chú nhân đang làm việc bằng gì? + Để giúp các cô chú công nhân bớt vất vả, chúng mình sẽ làm gì? <p>=> Cô chốt làm bàn tay rô bốt.</p> <p>2. Phương pháp hình thức tổ chức</p> <p><u>Khám phá 1: Khám phá cấu tạo đôi bàn tay</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát đôi bàn tay của chính mình. + Đôi bàn tay có đặc điểm gì? + Mỗi bàn tay có mấy ngón tay? + Đó là những ngón nào? + Mỗi ngón tay có mấy đốt? + Vì sao các bàn tay, các ngón tay có thể cử động được? <p>Bàn tay, các ngón tay cử động đc là nhờ có hệ thống xương, gân và dây chằng</p> <p>=> Cô chốt: (Cho trẻ xem một số hình ảnh trên powerpoint)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con ạ mỗi chúng ta ai cũng có 2 bàn tay. Trên mỗi bàn tay có 5 ngón tay, mỗi ngón có 3 đốt tay.

	<p>nghĩ và giải quyết vấn đề: Làm thế nào để chế tạo ra bàn tay Robot có thể thu gom rác? - Sử dụng các kỹ năng gấp, cắt, dán, luồn dây để tạo được bàn tay Robot. - Trẻ chú ý lắng nghe, đặt câu hỏi và giải quyết vấn đề. - Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm: Thảo luận, phân chia nhiệm vụ, hợp tác tích cực với bạn và chia sẻ. - Trẻ trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc. - Trẻ sử dụng vật liệu dụng cụ an toàn, tiết kiệm. Sắp xếp</p>	<p>+ Băng dính hai mặt: 1 cuộn + Phiếu học tập: 1 tờ, Hộp bút sáp: 1 hộp</p>	<p>+ Mỗi bàn tay có cấu tạo gồm 3 phần: Xương cổ tay, xương bàn tay, xương ngón tay. <u>Giải thích 1:</u> Bàn tay cử động được dễ dàng và làm được các việc như cầm, nắm.....là nhờ có hệ thống xương, gân và dây chằng. Để giúp các cô chú công nhân đỡ vất vả. hôm nay cô cháu mình sẽ cùng nhau “Làm bàn tay robot” giúp họ nhé. <u>Khám phá 2: Quy trình làm bàn tay Robot:</u> a. Yêu cầu sản phẩm (1 phút) 1. Có thể cử động được. 2. Cầm, nắm và thả được các vật nhẹ. 3. Chắc chắn. 4. Dễ dàng điều khiển. b. Khám phá vật liệu dụng cụ - Cô giúp trẻ nhận biết vật liệu dụng cụ và công dụng của chúng: - Ống hút, dây, băng dính, bìa c. Khám phá các bước làm bàn tay rôbot - Cô giới thiệu các bước (Cô GT bằng hình ảnh) Để làm được bàn tay robot phải trải qua các bước sau: + Bước 1: Gập các ngón tay + Bước 2: Tạo các đốt xương + Bước 3: Tạo dây chằng cho tay + Bước 4: Điều khiển cử động d. Trẻ tự khám phá các bước làm bàn tay Robot - Cho trẻ nhắc lại 4 bước chế tạo bàn tay Robot. - Cho trẻ nhắc lại 4 yêu cầu của chế tạo bàn tay Robot. Cô mời trẻ lên lấy nguyên vật liệu về nhóm. - Cho trẻ nhận khay vật liệu dụng cụ, phiếu học tập từ cô. - Cho trẻ tự chế tạo bàn tay tại nhóm mình. <u>Giải thích 2:</u></p>
--	---	---	--

	<p>đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp.</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của giáo viên. - Vui vẻ tham gia tiết học. - Biết chơi những trò chơi có ích trong những ngày nghỉ hè. - Biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, dùng đôi bàn tay để làm nhiều việc có ích cho xã hội như thu gom rác thải..... <p>4. Kết quả áp dụng:</p> <p>Mỗi nhóm vận dụng kiến thức, quy trình để tạo ra bàn tay</p>		<p>Sự cử động của bàn tay Robot: Áp dụng 4 bước chúng ta đã chế tạo thành công bàn tay robot.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bước 1: Gập các ngón tay + Bước 2: Tạo các đốt xương + Bước 3: Tạo dây chằng cho tay + Bước 4: Điều khiển cử động <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>* Áp dụng:</p> <p><u>Củng cố</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vừa rồi các con đã cùng tìm hiểu về cấu tạo, tác dụng của đôi bàn tay đối với chúng ta. Qua việc áp dụng quy trình để tạo ra bàn tay ra bột. <p><u>Áp dụng / Mở rộng</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng 1: Cho trẻ cầm bàn tay robot lên và cử động từng ngón tay. - Áp dụng 2: Cho trẻ dùng bàn tay robot thu gom nhặt tờ giấy đã được vo tròn. <p>* Đánh Giá</p> <p><u>Trẻ đánh giá</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ điền vào phiếu đánh giá theo các tiêu chí đặt ra sau đó đối chiếu đánh giá cho nhóm bên cạnh: + Quan sát, kiểm tra xem bàn tay robot có cử động được không? + Có cầm, nắm được các vật nhẹ không? + Quá trình điều khiển bàn tay Robot có dễ dàng không? + Bàn tay Robot có chắc chắn không? <p><u>Chia sẻ.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi: “Chung tay bảo vệ môi trường”
--	--	--	--

	<p>Robot với các tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cử động được. + Nắm thả được đồ vật nhẹ. + Chắc chắn. + Dễ dàng điều khiển. 		<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Mỗi nhóm 2 bạn chia làm một đội, lần lượt mỗi bạn ở từng đội lên dùng bàn tay Robot lấy rác thu gom để vào rổ. Kết thúc bản nhạc đội nào thu gom được nhiều rác sẽ là đội chiến thắng. - Luật chơi: Mỗi lần chỉ được lấy một cục rác. - Tổ chức cho trẻ chơi: Trẻ chơi 1-2 lần. <p>Trước khi đến với phần trao giải của của tiết học này, cô mời các con cùng dọn dẹp và phân loại đồ dùng, rác rưởi để gọn gàng tại vị trí nhé!</p> <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô thấy hôm nay các con rất thông minh và tiết học thật là vui. Sau đây cô sẽ vinh danh các nhóm: + Bàn tay robot mang về nhiều rác nhất. + Giải tinh thần làm việc nhóm tích cực nhất + Giải nhóm chia sẻ ấn tượng nhất. + Giải nhóm giữ gìn vệ sinh bảo vệ môi trường tốt nhất + Giải nhóm sôi nổi nhất. + Nhóm chăm chỉ, kiên trì nhất. - Cô khen tất cả các con!
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ hai ngày 14/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>Dạy VĐ (NDTT): Càng lớn càng ngoan. (Tác giả: Đức Bằng)</p> <p>NH (NDKH): Con chim vành khuyên. (Tác giả: Hoàng Vân)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc lời và biết cách vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: "<i>Càng lớn càng ngoan</i>", tên tác giả Đức Bằng. - Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về bạn nhỏ rất ngoan, biết vâng lời bố mẹ, học giỏi chăm làm. - Trẻ nhớ tên bài hát: "Con chim vành khuyên", tác giả: Hoàng Vân <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc lời bài hát, hát to, rõ, đúng nhạc, đúng giai điệu của bài hát. - Trẻ mạnh dạn tự tin, biết thể hiện 	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: "<i>Càng lớn càng ngoan</i>", "<i>con chim Vành Khuyên</i>". <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ. - Nhạc cụ âm nhạc: Phách tre, xong loan,.. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi "Con thỏ" <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc của bài hát. Hỏi trẻ: + Đó là bài hát gì? + Bài hát do ai sáng tác? - Cho cả lớp hát lại 2 lần + nhạc. - Cô hỏi trẻ bài hát: <i>Càng lớn càng ngoan</i> có thể kết hợp với những hình thức VĐ nào? - Cô thông nhất lựa chọn 1 hình thức VĐ: VĐ vỗ tay theo tiết tấu chậm. <p>2.1. Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm: Càng lớn càng ngoan, tác giả: Đức Bằng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vận động mẫu 2 lần: + Lần 1: Cô vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát + nhạc Hỏi trẻ cô vừa vận động vỗ tay theo tiết tấu gì? + Lần 2: Cô vận động theo vỗ tay tiết tấu chậm bài hát + nhạc (Cô phân tích) - Cô và cả lớp vận động 2 - 3 lần. - Mời tổ, nhóm vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm. (Cô sửa sai, động viên khuyến khích trẻ sau mỗi lần vận động) - Cá nhân vận động. - Cả lớp vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm 1 -2 lần.

	<p>cảm xúc của mình trong khi vận động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hưởng ứng (đúng đưa) vỗ tay theo giai điệu bài nghe hát. - Phát triển tai nghe cho trẻ. <p>3.Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần giáo dục trẻ luôn chăm ngoan học giỏi, biết vâng lời ông bà cha mẹ thầy cô giáo,... 		<p>=> GD: Trẻ luôn chăm ngoan học giỏi, biết vâng lời ông bà cha mẹ thầy cô giáo,...</p> <p>2.2. Nghe hát: Con chim Vành Khuyên - Tác giả: Hoàng Vân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát: Con chim Vành Khuyên. - Cô hát lần 1: + Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. + Bài hát nói về điều gì? - Cô hát lần 2: Minh họa theo lời bài hát. + Con thấy giai điệu bài hát như thế nào? - Giảng giải nội dung: Bài hát nói về chú chim vành khuyên rất là ngoan ngoãn, gặp ai cũng chào hỏi lễ phép. - Lần 3: Nghe nhạc (Nghe ca sĩ hát) trẻ hưởng ứng tự do cùng cô. <p>3. Kết thúc:</p> <p>Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 15/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Dạy trẻ nhận biết số lượng trong phạm vi 7, chữ số 7</p> <p>(MT29)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nắm được nguyên tắc lập số, hiểu ý nghĩa số lượng của chữ số 7. - Nhận biết số 7. - Biết cách chơi các trò chơi. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đếm thành thạo, đếm hết các đối tượng và tách kết quả đếm ra khỏi quá trình đếm. - Trẻ tìm hoặc tạo ra được các nhóm có số lượng trong phạm vi 7 theo yêu cầu của cô. - Trẻ chơi trò chơi thành thạo. <p>3. Thái độ:</p>	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PP minh họa bài dạy trẻ nhận biết chữ số 7, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7. - Các nhóm đồ vật, đồ chơi có số lượng là 7 đặt xung quanh lớp. - Nhạc bài hát “<i>Càng lớn càng ngoan</i>” <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng lô tô có số lượng là 7 . Thẻ số 5, 7 - 3 ngôi nhà có thẻ số 5,6,7. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “<i>Càng lớn càng ngoan</i>” <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Ôn nhận biết số lượng 6</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận biết và đếm các nhóm đối tượng có số lượng là 6 trên máy tính . <p>2.2. Tạo nhóm có SL là 7, đếm đến 7, nhận biết chữ số 7</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lấy rổ đồ dùng về chỗ ngồi. Hỏi trẻ: - Trong rổ của con có gì? - Cho trẻ xếp 6 bàn chải răng ra thành hàng ngang và đếm. - Thêm 1 bàn chải răng xếp tiếp vào dãy và đếm. Sau đó nêu kết quả: 6 bàn chải thêm 1 bàn chải là 7 bàn chải. - Lấy 6 cốc xếp tương ứng mỗi cốc 1 bàn chải răng và đếm. - Lấy thêm 1 cốc và đếm. Sau đó nêu kết quả: 6 cốc thêm 1 cốc là 7. - Cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm ĐD có SL là 7 và đếm. (- Cho trẻ so sánh số lượng các nhóm vừa đếm. => Cô chính xác hóa kết quả và nêu ý nghĩa số lượng của số 7. - Cô giới thiệu chữ số 7 và cho trẻ chọn thẻ số 7 giơ lên đọc to 2-3 lần và đặt vào nhóm có 7 bàn chải răng và 7 cốc. - Cho trẻ chọn và đặt thẻ số vào các nhóm đồ dùng, đồ chơi vừa tìm được xung quanh lớp. - Cho trẻ so sánh các chữ số 7 và kết luận: Tất cả các chữ số 7 đều giống nhau

	<p>- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ có ý thức, nề nếp trong giờ học</p>		<p>=> Cô chính xác hóa kết quả và nêu ý nghĩa của chữ số 7: Tất cả các nhóm đồ dùng có SL là 7 được biểu thị bằng chữ số 7.</p> <p>- Cho trẻ cất dần số bàn chải răng và số cốc (Vừa cất vừa đếm).</p> <p>2.3. Luyện tập:</p> <p><i>a. Trò chơi 1: Ai nhanh hơn.</i></p> <p>Cách chơi: Trên màn hình có các nhóm số lượng 5,6,7. Trẻ tìm nhóm đồ dùng có SL tương ứng với số 7.</p> <p><i>b. Trò chơi 2: Tìm nhà.</i></p> <p>+ Cách chơi: Có 3 ngôi nhà có chứa các thẻ số 5,6,7. Mỗi trẻ chọn 1 lô tô có hình ảnh các nhóm đồ dùng có SL 5,6,7. Cho trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “Tìm nhà” thì bạn nào có lô tô nhóm đồ dùng có SL tương ứng với thẻ số của ngôi nhà nào thì chạy nhanh về ngôi nhà đó.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào chạy về sai nhà thì bạn đó phải nhảy lò cò 1 vòng xung quanh lớp. (Cho trẻ chơi 2 lần. Lần 2 đổi thẻ).</p> <p>(ĐGMT 29)</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ tư ngày 16/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Trò chơi chữ cái: a, ă, â.</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ biết tên và phát âm chính xác các chữ cái a, ă, â.- Trẻ nhận biết được các chữ cái a, ă, â trong từ.- Trẻ biết các chơi và luật chơi các trò chơi. <p>2. Kỹ năng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ tìm và phát âm chính xác được các chữ cái a, ă, â có trong từ.- Trẻ chơi các trò chơi thành thạo, đúng yêu cầu. <p>3. Thái độ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Góp phần giáo dục trẻ có ý thức kỷ luật, nề	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none">- PP bài TCCC a, ă, â.- Nhạc chơi trò chơi. <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Mỗi trẻ 1 rổ chứa các chữ cái a, ă, â.- 3 ngôi nhà có chữ cái a, ă, â.- Rổ đựng bóng- Bàn ghế có đủ số trẻ.- Phấn chữ cát.- Hộp.	<p>1. Ổn định tổ chức .</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ chơi trò chơi: "<i>Tập tầm vông</i>". <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Ôn chữ cái a, ă, â.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ phát âm và nhắc lại đặc điểm các chữ cái a, ă, â. <p>2.2. Các trò chơi:</p> <p><i>a. Trò chơi 1: Ai nhanh nhất.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Có 4 đội chơi. Nhiệm vụ của mỗi đội phải tìm các chữ cái a, ă, â trong hộp kín bằng cách cảm nhận chữ các chữ cái đó bằng 2 ngón tay.- Luật chơi: Thời gian chơi trong một bản nhạc. Đội nào tìm được nhiều hơn thì đội ấy chiến thắng. <p><i>b. Trò chơi 2: Tìm bạn</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Các bạn chọn 1 thẻ chữ cái mình thích và vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “Tìm bạn” thì bạn nào có chữ cái giống nhau thì chạy về nhóm đó.- Luật chơi: Bạn nào về sai nhóm chữ cái thì bạn đó phải nhảy lò cò xung quanh lớp.- Cho trẻ chơi 2 lần.- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét cho trẻ đọc chữ cái của đội mình. <p><i>c. Trò chơi 3: Vòng quay kỳ diệu</i></p> <p>Cách chơi: Cô có 1 vòng quay có kim chỉ, trên bảng có gắn các chữ cái a, ă, â. Cô quay vòng khi nào kim chỉ dừng và chỉ vào chữ cái nào thì cả lớp phát âm to chữ cái đó.</p>

	<p>nếp trong giờ học.</p>		<p>- Luật chơi: Khi nào kim chỉ dừng và chỉ vào chữ cái mới được phát âm. <i>d. Trò chơi 4: Tìm nhà</i> - Cách chơi: Cô cho trẻ lấy thẻ chữ, cô có 3 ngôi nhà, mỗi ngôi nhà có chứa chữ cái a, ă, â. Nhiệm vụ của các bạn là vừa đi vừa hát. Khi có hiệu lệnh "Tìm nhà" ai có thẻ chữ nào thì về nhà có chứa thẻ chữ đó. - Luật chơi: Ai về nhà sai sẽ phải nhảy lò cò đi về đúng nhà có chứa chữ cái giống chữ cái trên thẻ chữ của mình. 3. Kết thúc : - Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 17/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Truyện: Đôi tai xấu xí</p> <p>(Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện, biết đặt tên truyện. - Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện: Thỏ Nâu và các bạn đi chơi bị lạc. Nhờ đôi tai dài của thỏ Nâu mà các bạn tìm được đường về nhà. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phát âm chính xác, to, rõ ràng, mạch lạc. - Phát triển và làm giàu vốn từ cho trẻ. - Phát triển khả năng tư duy, ghi 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc beat bài hát: “Ô sao bé không lắng” - Bài giảng power point minh họa truyện “Đôi tai xấu xí” - Que chỉ <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 ghế ngồi 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát vận động bài: “Ô sao bé không lắng”. - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy. <p>2. Phương pháp hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Cô kể cho trẻ nghe 2 lần :</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cô kể lần 1: Cô kể kết hợp với cử chỉ điệu bộ - Cho trẻ đặt tên cho câu chuyện? Thống nhất tên truyện: “Đôi tai xấu xí”. - Trong chuyện có những nhân vật nào? * Cô kể lần 2 : Kết hợp hình ảnh minh họa truyện trên máy tính. - Cô vừa kể câu chuyện gì? - Trong câu chuyện có những ai? <p>2.2. Đàm thoại, trích dẫn giúp trẻ hiểu tác phẩm :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại sao bạn Thỏ Nâu rất ít khi tới cánh đồng bắp cải chơi? “Thỏ Nâu rất ít..... vừa to vừa dài” - Bạn thỏ nâu có đôi tai như thế nào? “Các bạn thường chê.....lá bắp cải” - Ai đã động viên thỏ Nâu? Bố đã động viên thỏ như thế nào? “ Thấy vậy, Thỏ bố nói.....đẹp và tiện lợi”. - Khi thỏ Nâu và các bạn đang cùng nhau chơi ở cánh đồng bắp cải chuyện gì đã xảy ra? - Các con cùng đoán xem trong lúc đó ai đã nghe thấy tiếng bố gọi và tìm được đường về nhà? Thỏ xám và thỏ bông đã nói gì với thỏ nâu? “ Chúng tớ sẽ không bao giờ.....đẹp và có ích”

	<p>nhớ có chủ định ở trẻ</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Trẻ hứng thú giờ học, trẻ biết đoàn kết với bạn bè, chăm ngoan, học giỏi.</p>		<p>- Qua câu chuyện GD chúng mình điều gì ?</p> <p>* Cô kể lần 3: Cho trẻ xem video câu chuyện.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 18/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Vẽ trang trí váy tặng mẹ</p> <p>(Tiết đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đặc điểm, hình dáng, màu sắc của chiếc váy - Trẻ biết cách vẽ trang trí váy tặng mẹ. - Trẻ biết cách trang trí các hình, họa tiết vào các phần khác nhau trên váy. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng vẽ các nét xiên, thẳng, cong tròn...tạo thành các hình, họa tiết khác nhau. - Rèn trẻ sắp xếp bố cục, phối hợp màu sắc hài hòa cân đối,... 	<p>* Đồ dùng của cô .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh mẫu trang trí váy: + Tranh 1: Trang trí họa tiết chấm tròn. + Tranh 2: Tranh trang trí hoa lá. + Tranh 3 trang trí hình học: Hình tam giác, vuông, tròn. - Video hình ảnh tranh vẽ 1 số mẫu vẽ trang trí váy. - Bàn ghế đủ số trẻ. - Nhạc bài hát “<i>Bàn tay mẹ</i>”. <p>* Đồ dùng của trẻ.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát: “<i>Bàn tay mẹ</i>”. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Đàm thoại cung cấp biểu tượng về tranh vẽ trang trí váy:</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Tranh 1: Trang trí họa tiết chấm tròn.</i> - Bức tranh này vẽ gì? - Trên váy trang trí gì? - Các chấm tròn được tô màu gì? * <i>Tranh 2: Tranh trang trí hoa lá.</i> - Tranh này được trang trí bằng những họa tiết gì? - Hoa lá được sắp xếp như thế nào? - Sử dụng chất liệu màu gì để tô? * <i>Tranh 3 trang trí hình học: Hình tam giác, vuông, tròn.</i> - Bức tranh này có gì khác với các bức tranh trên? - Các hình, họa tiết được trang trí ở đâu của váy? - Sắp xếp các hình, họa tiết như thế nào? <p>=> Tất cả các bức tranh các con vừa xem đều vẽ trang trí váy bằng các hình, các họa tiết khác nhau để trang trí cho chiếc váy thêm đẹp hơn.</p> <p>2.2. củng cố phương thức tạo hình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn và cho trẻ nhắc lại cách vẽ, cách sắp xếp, màu sắc phù hợp... <p>2.3. Hỏi trẻ ý thích mở rộng khả năng sáng tạo của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con thích vẽ trang trí váy bằng hình, họa tiết gì ? Con vẽ như thế nào? Chọn màu gì để tô?

	<p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ luôn yêu quý, kính trọng cha mẹ... - Biết yêu quý sản phẩm của mình và trân trọng sản phẩm của bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bút sáp, bút dạ, màu nước... - Vở trẻ. - Giá treo tranh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc lại cách vẽ, sắp xếp các loại quả trên đĩa..... <p>2.4. Trẻ thực hiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ, giúp đỡ trẻ hoàn thiện . - Gợi ý trẻ sáng tạo thêm các loại quả khác. <p>2.5. Nhận xét, đánh giá sản phẩm .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày. - Các con vừa làm gì? Con vẽ trang trí những gì trên váy? - Con đặt tên bức tranh của con là gì? - Bức tranh này bạn trang trí gì? Bạn làm như thế nào? - Cô nhận xét chung, khen những bài đẹp, góp ý những bài chưa đẹp lần sau cố gắng. <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét, khen động viên trẻ.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ hai ngày 21/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>DH (NDTT): Bé tập đánh răng (TG: Phạm Uyên Nguyên)</p> <p>TCÂN (NDKH): Nghe âm thanh đoán tên dụng cụ</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài hát “Tập đánh răng” tác giả: Phạm Uyên Nguyên. - Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về cái mũi và tác dụng của cái mũi. - Trẻ nhớ tên, nhớ giai điệu bài hát . - Trẻ biết cách chơi trò chơi “ Nghe âm thanh đoán tên dụng cụ” <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc lời bài hát, hát to, rõ, đúng nhạc, đúng giai điệu của bài hát. 	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: “Tập đánh răng” <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ. - Các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, xong loan, phách trẻ,... 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về buổi sáng trước khi đi học và dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Dạy hát: " Tập đánh răng" tác giả: Phạm Uyên nguyên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả * Cô hát mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Kết hợp cử chỉ nét mặt. Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả - Lần 2: Minh họa động tác. + Con thấy giai điệu của bài hát như thế nào? + Cô giới thiệu nội dung bài hát nói về cách đánh răng và tác dụng của việc đánh răng. => Giáo dục trẻ biết chăm sóc các bộ phận trên cơ thể mình.... * Cô dạy trẻ hát: <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát 3 lần (kết hợp nhạc) - Cô cho trẻ hát theo tổ, nhóm hát. (Sau mỗi lần trẻ hát cô chú ý sửa sai câu nhạc cho trẻ, những bài hát chưa đúng cô cho trẻ hát lại cùng bạn khác) - Trẻ hát nối tiếp, hát to - nhỏ theo nhịp tay của cô. - Cá nhân trẻ hát - Cả lớp hát lại 1 - 2 lần. <p>2.2. TCÂN: Nghe âm thanh đoán tên dụng cụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô mời một bạn lên đội mũ chóp mời một bạn khác lên chọn 1 nhạc cụ bất kỳ và sử dụng nhạc cụ đó (gõ, lắc,...).

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cảm nhận được giai điệu của bài hát. - Chơi thành thạo trò chơi. <p>3.Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc. - Góp phần giáo dục trẻ biết cơ thể khi có hiện tượng khác lạ cần thông báo tới người lớn.... 		<p>Nhiệm vụ của bạn đội mũ chóp là đoán xem đó là nhạc cụ nào. - Luật chơi: Khi bạn đoán tên các bạn ở dưới không được nhắc.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 22/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Khám phá: Các giác quan thông minh	1. Kiến thức: – Trẻ biết mắt, mũi, tai, tay, miệng là 5 giác quan rất quan trọng của cơ thể. – Trẻ biết gọi tên, công dụng của các bộ phận và của các giác quan trên cơ thể. 2. Kỹ năng: - Rèn kỹ năng diễn đạt mạch lạc khi phát biểu ý kiến. – Rèn khả năng quan sát, ném, ngửi, sờ, cảm	1. Đồ dùng của cô - PP bài dạy. - Cam, đường, nước hoa. - Nhạc bài “Nhảy cùng zin zin”. 2. Đồ dùng của trẻ - Bàn ghế đủ số trẻ. - Trang phục trẻ gọn gàng. - 4 khuôn mặt và các giác quan.	1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô cùng trẻ nhảy theo bài “Nhảy cùng zin zin”. 2. Phương pháp hình thức tổ chức. 2.1. Khám phá các giác quan <i>Khám phá “ Thị giác”</i> - Cô cho trẻ nhắm mắt lại, hỏi trẻ có nhìn thấy gì không? Rồi cô trò chuyện cùng trẻ: + Mắt dùng để làm gì? Con có mấy cái mắt?+ Mắt còn gọi là giác quan gì? Nếu không có mắt, con sẽ như thế nào + Chúng mình cần phải làm gì để bảo vệ và giữ gìn đôi mắt? => Mắt dùng để nhìn, mắt còn gọi là giác quan thị giác, mắt không những để nhìn mà còn để thể hiện cảm xúc vui buồn nữa đấy. Vì vậy các con không được dùng tay bẩn để dụi mắt, luôn luôn bảo vệ và giữ gìn cho đôi mắt sáng đẹp nhé! <i>Khám phá về thính giác:</i> - Tương tự cô cho trẻ bịt tai lại và lắng nghe tiếng nhạc to, nhỏ khác nhau và hỏi cảm nhận của trẻ.+ Tai dùng để làm gì? Có mấy cái tai? + Tai còn gọi là giác quan gì? + Nếu không có tai con sẽ như thế nào? + Chúng mình cần phải làm gì để bảo vệ và giữ gìn đôi tai?

	<p>nhận thực hiện theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng chơi thành thạo các trò chơi.</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>– Giáo dục trẻ cách giữ gìn cơ thể khỏe mạnh, biết chăm sóc các giác quan sạch sẽ để có một cơ thể khỏe mạnh và tránh làm những việc gây tổn thương cho các giác quan.</p> <p>– Trẻ tích cực tham gia các hoạt động.</p>		<p>-> Tai dùng để nghe, rất cần thiết cho cơ thể và để bảo vệ cho đôi tai các con nhớ phải vệ sinh sạch sẽ bằng cách dùng khăn mềm lau rửa tai thường xuyên, không được dùng đồ cứng chọc ngoáy tai nhé!</p> <p><i>Khám phá về khứu giác:</i></p> <p>- Cô xịt nước hoa vào không khí, hỏi trẻ:</p> <p>+ Các con có ngửi thấy mùi gì không?</p> <p>+ Các con thử bịt chặt mũi lại xem còn ngửi thấy mùi thơm của nước hoa nữa không?</p> <p>+ Nhờ bộ phận nào của cơ thể mà con ngửi thấy mùi nước hoa?</p> <p>+ Mũi dùng để làm gì?</p> <p>- Mũi cũng rất quan trọng, mũi còn gọi là khứu giác đấy.</p> <p><i>Khám phá về vị giác:</i></p> <p>- Cô cho trẻ nếm các vị thức ăn như: muối, quả chanh, đường...và hỏi cảm nhận của trẻ:</p> <p>+ Lưỡi dùng để làm gì? Có mấy cái lưỡi?</p> <p>+ Lưỡi còn gọi là giác quan gì?</p> <p>+ Nếu không có lưỡi, con sẽ như thế nào?</p> <p>+ Chúng mình cần làm gì để bảo vệ và giữ gìn chiếc miệng luôn xinh xắn?</p> <p>- Miệng xinh xắn, luôn tươi cười thì các con phải súc miệng, đánh răng trước khi đi ngủ vào buổi tối và sau khi ngủ dậy vào buổi sáng hằng ngày nhé!</p> <p><i>Khám phá về xúc giác:</i></p> <p>- Cô chuẩn bị một ly nước ấm cho trẻ sờ .</p>
--	--	--	---

			<p>- Cho trẻ xòe bàn tay quan sát và trò chuyện với trẻ về đôi bàn tay.</p> <p>- Da giúp chúng ta cảm nhận được độ nóng, lạnh, cứng, mềm. Da bao bọc trên cơ thể, bảo vệ cơ thể đối với sự thay đổi của môi trường. Đôi bàn tay còn có khả năng cảm nhận tốt nhất nên có thể nói đôi bàn tay đại diện cho cơ quan xúc giác.</p> <p>- Các con ạ, mỗi người ai cũng cần có đủ các bộ phận và các giác quan. Nếu cơ thể thiếu hoặc yếu bất kỳ một giác quan nào cũng gây khó khăn trong sinh hoạt hàng ngày. Vì vậy các con nhớ phải giữ gìn, chăm sóc và bảo vệ những bộ phận và các giác quan đó nhé!</p> <p>2.2.Luyện tập- củng cố</p> <p>*Trò chơi 1: "Ai giỏi nhất"</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi:</p> <p>+ Cách chơi: Trên màn hình cô có rất nhiều hình ảnh về hành vi đúng và hành vi sai, các con quan sát hình ảnh nếu các con nghĩ đó là hành vi đúng thì các con chạy về mặt vui, sai thì chạy về mặt buồn.</p> <p>+ Luật chơi: Sau một thời gian đội nào chọn nhanh và đúng sẽ được cô tuyên dương.</p> <p>lời cho đội khác.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>- Cô nhận xét kết quả.</p> <p>* Trò chơi 2: "Bé tài năng"</p>
--	--	--	---

			<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô chuẩn bị 4 khuôn mặt chưa gắn các giác quan. Hai đội sẽ lên gắn những bộ phận còn thiếu trên khuôn mặt. Thời gian trong vòng 1 bản nhạc. - Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được gắn 1 chi tiết. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô NX lớp, khen động viên KK trẻ và chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 23/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Tập tô chữ cái: a, ă, â.</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ biết tên và phát âm chính xác các chữ cái a, ă, â.- Trẻ biết tô chữ cái a, ă, â theo đúng hướng mũi tên và trùng khít với nét chấm mờ. <p>2. Kỹ năng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ có kỹ năng cầm bút, ngồi đúng cách khi tô.- Trẻ tô trùng khít với nét chấm mờ không chườm ra ngoài, tô đúng chiều các nét, tô lần lượt từ trái sang phải. Không tì ngược vào bàn,	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none">- Bài tô mẫu.- Nhạc bài hát “<i>Càng lớn càng ngoan</i>”. <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Mỗi trẻ 1 rổ có các chữ cái a, ă, â.- Bút chì, vở.- Bàn ghế đủ số trẻ.	<p>1. Ổn định tổ chức .</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ hát bài hát “<i>Càng lớn càng ngoan</i>”. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Ôn chữ cái a, ă, â.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chơi 1: Tìm bạn+ Cách chơi: Các bạn chọn 1 thẻ chữ cái mình thích và vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “<i>Tìm bạn</i>” thì bạn nào có chữ cái giống nhau thì chạy về nhóm đó.+ Luật chơi: Bạn nào về sai nhóm chữ cái thì bạn đó phải nhảy lò cò xung quanh lớp.- Trò chơi 2: Mắt ai tinh.+ Cách chơi: Cô đưa hình ảnh có các từ chứa chữ cái a, ă, â.Nhiệm vụ của các bạn là tìm và phát âm chữ cái a, ă, â có trong từ.+ Luật chơi: Bạn nào không tìm đúng chữ cái thì phải tìm lại theo đúng yêu cầu của cô. <p>2.2. Hướng dẫn trẻ tô chữ cái a, ă, â .</p> <p>* Chữ a.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô tô mẫu 3 lần.+ Lần 1: Không giải thích.+ Lần 2: Vừa tô vừa hướng dẫn cách tô: Cô cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 đầu ngón tay đặt bút vào dấu chấm mờ in đậm nhất, tô từ trái sang phải tô từ trên xuống dưới, tô trùng khít với nét chấm mờ, tô hết nét cong tròn sau đó lia bút sang tô nét móc ngược. Trong khi tô thì tô liền mạch không được nhắc bút.

	<p>không cúi sát mặt xuống bàn, ngồi thẳng lưng....</p> <p>3. Thái độ.</p> <p>- Góp phần giáo dục trẻ có ý thức trong học tập, giữ gìn sách vở sạch đẹp.</p>		<p>Trẻ nhận xét- cô nhận xét, khen động viên trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tô trên không. (3 lần) - Cô hướng dẫn trẻ cách cầm bút, cách để vở, giữ vở, tư thế ngồi khi tô. - Trẻ thực hiện. + Cô bao quát, hướng dẫn trẻ ngồi, trẻ cầm bút chưa đúng. + Khen, động viên trẻ tô đúng, đẹp. - Nhận xét sau khi trẻ tô xong. + Cô và trẻ nhận xét bài của trẻ, của bạn: Con tô chữ gì? Tô như thế nào? Con cầm bút như thế nào?... * <i>Chữ ă, â: Tương tự chữ a</i> - Cách tô: Cô đặt bút vào dấu chấm mờ in đậm nhất và tô từ trái sang phải, tô từ trên xuống dưới, tô trùng khít với nét chấm mờ,,..... <p>3. Kết thúc :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 24/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động:</p> <p>VĐCB: Đi thăng bằng trên ghế thể dục</p> <p>TCVĐ: Chuyển bóng.</p> <p>(MT2)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài tập : "Đi thăng bằng trên ghế thể dục". - Biết tên trò chơi, cách chơi trò chơi: "Chuyền bóng". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phối hợp tay, chân, mắt khi đi thăng bằng trên ghế thể dục hai tay chống hông (tay dang ngang) mắt phải nhìn thẳng, đi thẳng người. - Trẻ chơi thành thạo trò chơi: "Chuyền bóng." <p>3. Giáo dục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ yêu thích luyện tập, có 	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc khởi động, BTPTC, hồi tĩnh. - Xắc xô. - Sân tập rộng rãi, thoáng mát. - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng. <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 ghế thể dục. - 2 quả bóng. - Túi cát. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi "Con thỏ". <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn-> đi các kiểu chân-> về 4 hàng dọc.</p> <p>2.2. Trọng động:</p> <p>a. BTPTC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay (2 x 8): Tay sang ngang đưa trước. - Chân (3x8): Đưa trước khụy gối, tay đưa về phía trước - Bụng (2 x 8): Nghiêng người sang 2 bên - Bật nhảy (2 x 8): Bật chụm tách. <p>b. VĐCB: Đi thăng bằng trên ghế thể dục.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập. - Cô làm mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô làm mẫu chính xác không giải thích. + Lần 2: Cô vừa làm mẫu và hướng dẫn cách tập. <p>TTCB: Đứng tự nhiên trước ghế thể dục.</p> <p>Khi có hiệu lệnh "Đi" : Bước từng chân lên ghế, hai tay chống hông (tay dang ngang), mắt nhìn thẳng, người thẳng và đi đến hết ghế rồi bước từng chân xuống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời 1 - 2 trẻ tập – Cô và trẻ nhận xét. - Lần lượt trẻ lên thực hiện bài tập. <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1 : 2 trẻ từ 2 hàng lên tập. + Lần 2 : 4 trẻ từ 2 hàng lên tập (Cô sửa sai cho trẻ). + Lần 3 (Đầu đội túi cát) : Thi đua 2 tổ liên tiếp từng bạn thực hiện.

	<p>hứng thú với bài tập, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể và tính kiên trì.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Củng cố : Hỏi trẻ lại tên bài tập, mời 1 trẻ lên tập lại 1 lần. c. TCVD: <i>Chuyền bóng.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cách chơi: Có 2 đội xếp thành hàng dọc. Chuyền bóng theo yêu cầu của cô. Trong khi chuyền bóng đội nào làm rơi bóng thì đội đó chuyền lại từ đầu. - Luật chơi: Đội nào chuyền nhanh, không làm rơi bóng thì đội đó giành chiến thắng. - Chơi 2 lần: + Lần 1 chuyền qua đầu. + Lần 2: Chuyền qua chân. <p>(ĐGMT 2)</p> <p>2.3. Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh phòng tập 1- 2 vòng.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học khen động viên trẻ. Chuyền hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 25/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Vẽ khu phố (làng xóm) của bé</p> <p>(Tiết đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đặc điểm khác nhau giữa các ngôi nhà, các khu nhà ở. - Trẻ biết vẽ khu phố (Làng xóm) của mình. - Trẻ biết đặt tên cho bức tranh của mình. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng vẽ các nét xiên, thẳng, cong tròn...tạo thành ngôi nhà. - Rèn trẻ cách sắp xếp các chi tiết hài hòa, bố cục bức tranh cân đối, phối hợp màu sắc hài 	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh mẫu vẽ các khu nhà khác nhau . + Tranh 1: Khu nhà ở nông thôn. + Tranh 2: Khu nhà nhiều tầng ở thành phố. + Tranh 3: Khu nhà ở các chung cư, đô thị. <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vở trẻ. - Bút sáp màu, bút dạ, màu nước... - Bàn ghế đủ số trẻ. - Giá treo sản phẩm. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem video hình ảnh các ngôi nhà. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Đàm thoại cung cấp biểu tượng về ngôi nhà của bé</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem tranh mẫu của cô vẽ các ngôi nhà khác nhau. <i>a. Tranh 1: Khu nhà ở nông thôn.</i> <ul style="list-style-type: none"> - Ngôi nhà này có ở đâu? - Có đặc điểm gì? Xung quanh nhà có gì? <i>b. Tranh 2: Khu nhà nhiều tầng ở thành phố.</i> <ul style="list-style-type: none"> - Ngôi nhà này có gì khác với nhà ở quê? - Đề vẽ được ngôi nhà sử dụng nét gì? <i>c. Tranh 3: Khu nhà ở các chung cư, đô thị</i> <ul style="list-style-type: none"> - Ở khu chung cư, đô thị thì các ngôi nhà cao hay thấp...? - Sắp xếp các ngôi nhà trên tranh có cân đối không? Khung cảnh xung quanh có khác nhau không? - Cách tô màu như thế nào? Tô bằng chất liệu màu gì? <p>=> Tất cả các bức tranh trên đều vẽ về ngôi nhà ở của bé. Mỗi một ngôi nhà đều có các đặc điểm khác nhau nhưng đều được vẽ bằng các nét thẳng, ngang, cong tròn...để tạo thành ngôi nhà....</p> <p>2.2. củng cố phương thức tạo hình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc lại kỹ năng vẽ, sắp xếp bố cục, phối màu, cách cầm bút, tư thế ngồi... <p>2.3. Hỏi trẻ ý thích mở rộng khả năng sáng tạo của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con thích vẽ ngôi nhà như thế nào ? Con vẽ gì trước? Xung quanh con vẽ thêm gì?

	<p>hoà cân đối, tô màu đều mịn.....</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Biết yêu quý sản phẩm của mình và trân trọng sản phẩm của bạn.</p>		<p>- Con chọn chất liệu màu gì để tô?</p> <p>2.4. Trẻ thực hiện:</p> <p>- Cô bao quát trẻ, giúp đỡ trẻ hoàn thiện bức tranh. Động viên khuyến khích trẻ khá.</p> <p>2.5. Nhận xét, đánh giá sản phẩm.</p> <p>- Cô cho trẻ treo bài của trẻ lên giá.</p> <p>- Hỏi trẻ: Các bạn vừa vẽ gì? Con vẽ ngôi nhà như thế nào?</p> <p>- Bức tranh này vẽ nhà ở đâu? Bạn vẽ như thế nào? Bạn chọn màu gì để tô? Con đặt tên cho bức tranh là gì?</p> <p>- Các bức tranh này các con cần vẽ gì thêm không? Tại sao?</p> <p>- Cô nhận xét chung, khen những bài đẹp, góp ý những bài chưa đẹp lần sau cố gắng.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ hai ngày 28/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>DVD (NDTT): Mời bạn ăn (TG: Trần Ngọc)</p> <p>TC (NDKH): Tai ai tinh</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc lời và biết vận động theo tiết tấu chậm của bài hát. " <i>Mời bạn ăn</i> ", tên tác giả Trần Ngọc. - Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về các bạn nhỏ phải ăn uống đầy đủ để mau lớn và khỏe mạnh để được đi thi bé khỏe bé ngoan. - Trẻ biết cách chơi trò chơi “ Tai ai tinh” <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động đúng theo tiết tấu chậm (3 vỗ 1 mở). - Trẻ mạnh dạn tự tin, biết thể hiện 	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: “Mời bạn ăn”. <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ. - Mũ chóp kín. - Dụng cụ âm nhạc: Phách tre, xong loan,.. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “Con thỏ” <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Dạy vận động theo tiết tấu chậm: Mời bạn ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc của bài hát. Hỏi trẻ: + Đó là bài hát gì? + Bài hát do ai sáng tác? - Cho cả lớp hát lại 1 lần từ đầu đến cuối bài hát - Cô hỏi trẻ bài hát “<i>Mời bạn ăn</i>” có thể kết hợp với những hình thức VĐ nào? - Cô thông nhất lựa chọn 1 hình thức VĐ: VĐ theo tiết tấu chậm. * Cô vận động mẫu 2 lần: - Lần 1: Vừa hát vừa vận động theo tiết tấu chậm (Không nhạc). Hỏi trẻ cô vừa vận động vỗ tay theo tiết tấu gì? - Lần 2: Vừa hát vừa vận động + Phân tích (Khi vỗ tay theo tiết tấu chậm để ứng với lời bài hát gồm có 3 tiếng, khi vỗ thì vỗ 1, 2, 3 mở, ứng với mỗi câu hát cũng vỗ 1, 2, 3 mở cho đến hết bài) * Cô cho trẻ vận động cùng cô 2 - 3 lần từ đầu đến cuối bài hát. - Lần 1: Cô quan sát trẻ vận động- Nhận xét- Sửa sai trẻ vận động chưa đúng. - Lần 2+ 3: Nhận xét sau mỗi lần trẻ vận động. - Cho trẻ VĐ theo tổ nhóm cá nhân. - Cô cho lần lượt từng tổ lên sử dụng nhạc cụ để vận động: Xắc xô, xong loan, phách tre.... => Cả lớp hát và vận động cùng nhạc cụ mình chọn.

	<p>cảm xúc của mình trong khi vận động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển tai nghe cho trẻ. - Trẻ chơi thành thạo trò chơi. <p>3.Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc. - Góp phần giáo dục trẻ biết muốn cơ thể khỏe mạnh cao lớn thì cần ăn uống đầy đủ. 		<p>=> GD: Trẻ biết muốn cơ thể khỏe mạnh cao lớn thì cần ăn uống đầy đủ.</p> <p>2.2. TCAN: Tai ai tinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô mời một bạn lên đội mũ chóp (không nhìn thấy chỉ nghe thấy), mời một bạn khác lên hát 1 bài hát hoặc đọc một bài thơ. Nhiệm vụ của bạn đội mũ chóp là đoán tên bạn nào hát và hát bài hát gì. - Luật chơi: Khi bạn đoán tên các bạn ở dưới không được nhắc. - Cho trẻ chơi 3-5 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét khen động viên trẻ. <p>3. Kết thúc: Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 29/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Tách, gộp 7 đối tượng theo các cách khác nhau.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ biết tách nhóm có 7 đối tượng theo các cách khác nhau.- Trẻ biết gộp 2 nhóm thành 1 nhóm có 7 đối tượng.- Trẻ nắm được các cách tách gộp và nêu được kết quả từng cách tách gộp. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ tạo ra được cách tách, gộp theo đúng dấu hiệu và nêu được số lượng ở mỗi nhóm.- Rèn luyện khả năng ghi nhớ có chủ định ở trẻ.	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none">- PP minh họa bài dạy.- Nhạc bài: Tập đánh răng.- Các nhóm đồ vật, đồ chơi có số lượng là 7 đặt xung quanh lớp <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Mỗi trẻ một rô trong đựng 7 đồ dùng: 1 tủ, 2 bàn chải đánh răng, 3 cốc, 1 hoa . Thẻ số từ 1 đến 7- Mỗi trẻ 1 bài trong có các nhóm đồ dùng cho trẻ chơi nối nhóm số lượng thành 7.	<p>1. Ổn định, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát bài: Tập đánh răng.- Trò chuyện dẫn dắt, giới thiệu tên bài dạy. <p>2. Phương pháp hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Ôn luyện đếm, thêm bớt trong phạm vi 7.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ tìm và thêm bớt các nhóm đồ dùng có số lượng trong phạm vi 7 trên máy tính của cô và chọn thẻ số tương ứng.. <p><i>* Tách gộp theo ý thích:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Tách 7 đồ dùng thành 2 nhóm.+ Cô cho trẻ lấy tất cả ĐD ra xếp và đếm xem có bao nhiêu đồ dùng. Sau đó lấy thẻ số 7 đặt vào nhóm có 7 đồ dùng.+ Cho trẻ xếp 7 đồ dùng thành 2 hàng.+ Đếm xem mỗi hàng có mấy ĐD và đặt TS tương ứng với mỗi hàng.+ Hỏi trẻ: Còn có cách tách nào khác không? Cô viết tổng hợp lại các cách tách của trẻ. <p>=> Cô KL: Nếu tách 1 nhóm có SL là 7 thành 2 nhóm thì có 3 cách tách: 1-6; 2-5; 3-4, mỗi cách tách có KQ khác nhau. Tất cả các cách đều đúng.</p> <ul style="list-style-type: none">- <u>Gộp 2 nhóm thành 7</u>+ Cho trẻ đếm số đồ dùng của mỗi hàng.+ Gộp nhóm có 1 với nhóm có 6 và đếm xem có tất cả mấy ĐD.+ Gộp nhóm có 2 với nhóm có 5 và đếm xem có tất cả mấy ĐD+ Gộp nhóm có 3 với nhóm có 4 và đếm xem có tất cả mấy ĐD. <p>=> Cô KL: có 3 cách để gộp 2 nhóm với nhau được nhóm có 7.</p>

	<p>- Trẻ chơi thành thạo các trò chơi.</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ có ý thức, nề nếp trong giờ học.</p>		<p><i>* Tách gộp theo yêu cầu của cô:</i></p> <p>- Tách gộp nhóm có 1 và 6: Tách 1 nhóm đồ dùng để quần áo - một nhóm không phải là đồ dùng để quần áo.</p> <p>+ Cho trẻ đếm số lượng mỗi nhóm và đặt thẻ số tương ứng.</p> <p>+ Cho trẻ gộp 2 nhóm 1 và 6 rồi đếm kết quả 2 nhóm.</p> <p>- Tương tự:</p> <p>+ Tách gộp nhóm có 2 và 5: Tách 1 nhóm là đồ dùng để chải răng- một nhóm không phải là dùng để chải răng.</p> <p>+ Tách gộp nhóm có 3 và 4: Tách 1 nhóm là đồ dùng để uống - một nhóm không phải là đồ dùng để uống.</p> <p><i>2.2.Luyện tập</i></p> <p><i>* TC1: Ai thông minh:</i></p> <p>- Cách chơi: Mỗi trẻ 1 bài tập yêu cầu trẻ phải tìm và nói các nhóm đồ dùng sao cho nhóm ĐD có số lượng 7 và các nhóm có 7 thì tách thành 2 nhóm nhau bằng cách khoanh tròn số lượng mỗi nhóm và ghi chữ số tương ứng với mỗi nhóm.</p> <p>- Luật chơi : Ai khoanh sai sẽ phải khoanh lại.</p> <p><i>* TC2: Tìm bạn</i></p> <p>- Cách chơi: Cô cho mỗi trẻ chọn một lô tô từ số một đến 6. Trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “Tìm bạn” thì các bạn sẽ tìm bạn có lô tô khi ghép với lô tô của mình có ố lượng là 7. Cô đi kiểm tra mỗi nhóm sao cho mỗi nhóm đủ số lượng là 7.</p> <p>- Luật chơi: Nhóm nào Không đủ số lượng là 7, bạn đó sẽ phải nhảy lò cò.</p> <p>+ Cho trẻ chơi 2 lần, Cô nhận xét sau mỗi lần trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ.</p>
--	--	--	---

Đánh giá/ Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>

Thứ tư ngày 30/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Làm quen chữ cái: e, ê.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết và phát âm đúng các chữ e, ê. - Trẻ biết tên các nét chữ e, ê: + Chữ e : gồm 1 nét ngang và 1 nét cong hở phải. + Chữ ê : Giống chữ e nhưng thêm mũ ở trên. - Trẻ nhận biết được chữ e, ê cái qua từ. - Trẻ biết chơi các trò chơi. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phát âm to, rõ ràng, chính xác tên các chữ cái e, ê. 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PP minh họa bài dạy. - Que chỉ. - 3 nhà, mỗi nhà có gắn thẻ chữ cái e, ê. - Nhạc beat bài hát : “Nhà của tôi”. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 rô chứa thẻ chữ rời. e, ê. - Phấn chữ cát. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài : "Nhà của tôi". <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Làm quen chữ cái : e - Cô cho trẻ làm quen chữ cái qua tranh. + Cô giới thiệu hình ảnh “em bé” cho trẻ quan sát. + Cô giới thiệu băng từ dưới hình ảnh. + Cô đọc mẫu từ dưới thành ảnh và cho trẻ đọc. - Cô cho trẻ làm quen chữ cái qua thẻ từ (chữ rời) + Cô đưa thẻ từ: “em bé” cho trẻ quan sát. + Cô giới thiệu chữ mới: e. - Cô cho trẻ LQCC qua phát âm: + Cô đổi thẻ chữ nhỏ thành thẻ chữ to. + Cô phát âm mẫu 3 lần. + Cô cho trẻ phát âm dưới nhiều hình thức(Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân). - Cô cho trẻ LQCC qua phân tích các nét chữ e. - Cô giới thiệu chữ in hoa, chữ viết thường, chữ in thường. * Làm quen chữ cái ê: Tương tự như chữ cái e. * So sánh: điểm giống và khác nhau của hai chữ e- ê. * Trò chơi củng cố - TC 1: Ai nhanh nhất

	<p>- Trẻ phân biệt được giống và khác nhau của chữ cái e,ê.</p> <p>- Trẻ chơi thành thạo các trò chơi.</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Trẻ ngoan có nề nếp, ý thức kỷ luật trong giờ học.</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.</p>		<p>+ Cách chơi: Cô yêu cầu trẻ lấy chữ cái nào trẻ lấy chữ cái đó. Khi có hiệu lệnh 2-3 thì giơ lên đọc to tên chữ cái</p> <p>+ Luật chơi: ai giơ chữ cái sai thì phải đổi lại cho đúng.</p> <p>+ Lần 1: Cô yêu cầu trẻ lấy theo tên gọi.</p> <p>+ Lần 2: Cô yêu cầu trẻ lấy theo đặc điểm nét chữ.</p> <p>Sau mỗi lần trẻ chơi cô NX, động viên, khuyến khích trẻ.</p> <p>- TC 2: <i>Tìm nhà.</i></p> <p>+ Cách chơi:</p> <p>-Lần 1: Cô treo tranh 3 ngôi nhà có gắn thẻ từ trong có chứa chữ e,ê ở xung quanh lớp. Cho mỗi trẻ cầm 1 thẻ chữ cái e,ê. Trẻ vừa đi vừa hát. Khi có hiệu lệnh “Tìm nhà” thì trẻ có chữ cái gì phải về đúng nhà có chữ cái đó.</p> <p>-Lần 2: Cô cho trẻ đổi thẻ chữ cái cho bạn.</p> <p>+ Luật chơi: Ai về nhà ai phải nhảy lò cò về đúng nhà.</p> <p>+ Sau mỗi lần chơi Cô NX, động viên, KK trẻ.</p> <p>3. Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, động viên, khen ngợi trẻ.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ năm ngày 31/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Thơ: Bé đánh răng (Nguyễn Lãm Thắng)</p> <p>(Đa số trẻ chưa biết)</p> <p>(MT51)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả của bài thơ: Tập đánh răng. - Nguồn: Nguyễn Lãm Thắng. - Trẻ hiểu nội dung của bài thơ: Nói về bạn nhỏ rất ngoan biết tự đánh răng cho răng chắc khỏe. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc bài thơ và đọc diễn cảm từ đầu đến cuối bài thơ, biết ngắt nghỉ đúng nhịp. 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Powerpoint minh họa thơ: "Bé đánh răng". - Video bài thơ: "Bé đánh răng". - Nhạc Beat bài hát: "Tập đánh răng". <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi hình chữ U, trang phục gọn gàng. 	<p>. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát: "Tập đánh răng" <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn dắt giới thiệu bài thơ: "Bé đánh răng", tên tác giả: "Nguyễn Lãm Thắng". <p>2.2. Cô đọc thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô đọc diễn cảm + Cử chỉ, nét mặt + Hỏi trẻ: Cô vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác? Cô giảng nội dung bài thơ - Lần 2: Cô đọc diễn cảm + tranh minh họa <p>2.3. Đàm thoại, trích dẫn giúp trẻ hiểu tác phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác? - Đoạn thơ đầu tác giả nhắc đến cái gì? Miêu tả nó như thế nào? + Trích dẫn; " Bàn chải mềmKem ngọt quá". - Trong bài thơ bé đã đánh răng thế nào? + Trích dẫn: " Xong hàm dưới.....Bé đừng quên" + Giải thích từ khó " rớt" nghĩa là rơi cái gì đó từ trong ra ngoài. - Khi đánh răng xong các con sẽ làm gì để miệng sạch và thơm hơn? + Trích dẫn: " Xúc miệng kỹ.....Răng trắng thế"

	<p>- Trẻ đọc to, rõ ràng, mạch lạc. -Phát triển và làm giàu vốn từ, rèn luyện ngôn ngữ mạch lạc ở trẻ.</p> <p>3. Thái độ: - Giáo dục trẻ biết vệ sinh cá nhân sạch sẽ.</p>		<p>=>Giáo dục: Bài thơ: "Bé đánh răng" muốn nhắc nhở các con phải biết chăm sóc bản thân, biết vệ sinh sạch sẽ, đánh răng, rửa mặt để luôn có nụ cười tươi hàm răng trắng tinh.</p> <p>2.4. Cho trẻ đọc thơ. + Cô cho trẻ đọc cùng cô từ đầu đến hết bài thơ 2- 3 lần (Cô chú ý sửa sai cho trẻ). + Cô mời tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức. Sau mỗi lần trẻ đọc thơ cô động viên KK trẻ chú ý sửa sai cho trẻ. + Cả lớp đọc lại bài thơ 1 lần. - <i>Lần 3:</i> Cô đọc lại bài thơ + Sa bàn. (ĐGMT51) 3. Kết thúc: - Cô NX khen, động viên, khen trẻ kịp thời. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ sáu ngày 01/11/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>In đồ hình từ bàn tay, ngón tay</p> <p>(MT78)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của các đồ vật mà trẻ muốn đồ, đặt tên cho các hình mà trẻ tạo ra bằng cách đồ hình từ bàn tay, ngón tay (bông hoa, con vật...) và một vài đặc điểm của chúng. - Trẻ biết đồ hình từ bàn tay, ngón tay <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chấm màu vào ngón tay hoặc bàn tay để 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 3 tranh: + Tranh 1: Con cá. + Tranh 2: Con Công. + Tranh 3: Các con vật sống trên cạn và con vật sống dưới nước. <p>- Nhạc beat bài hát: "Hai bàn tay của em".</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khay đựng màu nước, màu dạ, màu sáp, tăm 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động bài hát: "Hai bàn tay của em". - Trò chuyện, đàm thoại về nội dung bài hát. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Đàm thoại cung cấp biểu tượng về các bức tranh:</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Tranh 1: Con cá</i> + Con nhìn xem đây là tranh gì? Để tạo ra được bức tranh này cô đã làm gì? + Nó gồm có những chi tiết nào? Chi tiết đó được cô sử dụng kỹ năng gì để tạo thành con cá? + Con có nhận xét gì về bố cục bức tranh này? + Cô sử dụng chất liệu gì để tạo thành bức tranh? * <i>Tranh 2: Con Công</i> + Con có nhận xét gì về bức tranh? (Chất liệu, đặc điểm, màu sắc...) + Ai phát hiện ra bức tranh này có gì khác với bức tranh đầu tiên? + Bố cục bức tranh như thế nào? * <i>Tranh 3 : Tổng hợp con vật sống trên cạn và dưới nước.</i> + Còn bức tranh này được in đồ những con vật nào? + Các con vật đó sống ở đâu? + Màu sắc của bức tranh ntn ?

	<p>in ra giấy thành sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ sắp xếp bố cục cân đối, phối hợp màu sắc hài hoà. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. - Trẻ yêu quý, giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn. - Góp phần giáo dục trẻ biết yêu quý và giữ gìn đôi tay. 	<p>bông, khăn lau tay...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn ghế. - Vở của trẻ. 	<p>=> Cô chốt : Tất cả các bức tranh về các con vật khác nhau nhưng đều có điểm chung là được in từ bàn tay, ngón tay.</p> <p>2.2. củng cố phương thức tạo hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc lại 1 số kỹ năng, cách in đồ các con vật (In bằng bàn tay và ngón tay nhúng vào đĩa màu 3D, màu sắc đặc trưng khác nhau, sắp xếp bố cục hợp lý) <p>2.3. Hỏi ý tưởng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con định in đồ con vật gì? Để có được hình đó con làm như thế nào (hỏi 3 - 4 trẻ) . Con phối màu ra sao? - Cô nhắc lại cách in đồ hình từ bàn tay, ngón tay để tạo thành sản phẩm. - Cô nhắc trẻ tư thế ngồi thực hiện ngay ngắn, cách sử dụng các nguyên liệu mở như: Tăm bông để tô màu những chi tiết nhỏ, bút lông to để đánh màu nền... <p>2.4. Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn, gợi ý những trẻ kỹ năng còn yếu, gợi ý cho trẻ in, đồ theo ý tưởng của mình. <p>2.5. Trưng bày và chia sẻ sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ mang tranh lên trưng bày và quan sát tranh: + Con có thể chia sẻ cảm nhận của mình về những bức tranh này không? + Bạn in, đồ hình con gì? Bạn sử dụng màu sắc ntn? + Cách sắp xếp bố cục bức tranh ra sao? + Mời trẻ lên chia sẻ sản phẩm của mình? + Đặt tên cho bức tranh của mình là gì? - Cô chọn và nhận xét 1,2 bức tranh có hình ảnh đặc sắc, động viên khen trẻ.
--	--	--	--

			<p>- GD trẻ: Thông qua bài vẽ của mình, GD trẻ biết bảo vệ, giữ gìn sản phẩm của mình của bạn, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ đôi bàn tay của mình. (ĐGMT78)</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét , động viên khuyến khích trẻ.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		